

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ

Tên dịch vụ: Thuê vận chuyển Amoni Nitrat và vật liệu nổ công nghiệp phục vụ SXKD năm 2020

Phát hành ngày: 17/12/2019

BÊN MỜI CHÀO GIÁ
CÔNG TY CN HÓA CHẤT MỎ TÂY BẮC

Số /HCMTB - KHTT

Lào Cai, ngày 17 tháng 12 năm 2019

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi:

Căn cứ Quyết định số 3030/QĐ-MICCO ngày 21/12/2018 của Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ - Vinacomin về việc ban hành Quy định quản lý công tác vật tư của Tổng Công ty công nghiệp Hóa chất mỏ - Vinacomin;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-MICCO ngày 28/02/2019 của Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ - Vinacomin về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn nhà cung cấp cho việc mua sắm thường xuyên của Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ - Vinacomin;

Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc kính mời quý Công ty/đơn vị có đầy đủ tư cách pháp nhân, đủ điều kiện và năng lực tham gia chào giá cung cấp dịch vụ: “ Vận chuyển Amon Nitrat và vật liệu nổ công nghiệp phục vụ SXKD năm 2020.

Hình thức lựa chọn nhà cung cấp: Chào giá rộng rãi.

Đề nghị Quý Công ty gửi hồ sơ chào giá sản phẩm (theo biểu mẫu đính kèm) đến chúng tôi bằng cách gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến địa chỉ sau:

Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc.

Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng Đạo – Phường Nam Cường – Thành phố Lào Cai – Tỉnh Lào Cai.

Điện thoại : 0214 3821391

Fax: 0214 3845569

Bản chào giá của Quý Công ty/đơn vị phải được gửi hoặc nộp trong phong bì dán kín, có đóng dấu niêm phong.

Mọi hồ sơ dự chào giá cung cấp sản phẩm phải được gửi đến Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc theo địa chỉ trên trước **08h00ph , ngày 26 tháng 12 năm 2019.**

Hồ sơ chào giá được mở công khai : **08h10ph , ngày 26 tháng 12 năm 2019.**

Các Hồ sơ chào giá được mở đồng thời một cách công khai tại Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc. Nếu có điều kiện, Công ty chúng tôi kính mời Quý Công ty/đơn vị đến tham dự buổi Chào giá của Công ty chúng tôi.

Công ty công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc rất mong nhận được sự quan tâm và bản chào hàng tốt nhất của quý Công ty/ đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTT.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Phần I. YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ CHÀO GIÁ

Mục 1. Thông tin về Bên mời chào giá

1. Bên mời chào giá: Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc.
2. Công ty kính mời các nhà cung cấp quan tâm và có đủ năng lực tham gia chào giá dịch vụ: **Thuê vận chuyển Amon Nitrat và vật liệu nổ công nghiệp phục vụ SXKD năm 2020.**
3. Loại hợp đồng: theo đơn giá cố định.

Mục 2. Các yêu cầu về dịch vụ:

Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc có nhu cầu thuê dịch vụ cụ thể như sau:

Stt	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Vận chuyển Amon Nitrat bằng ô tô từ Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình – xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, Thái Bình đến kho Hóa chất mỏ Đồng Sin Quyền của Công ty Hóa chất mỏ Tây Bắc, xã Bản Vược, Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	3.000	Tấn	Thái Bình chở đi Lào Cai
2	Vận chuyển thuốc nổ Anfo từ kho HCM Việt Bắc, Đông Triều- Uông Bí – Quảng Ninh đến kho HCM Cam Đường, Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	500	Tấn	Quảng Ninh chở đi Lào Cai
3	Vận chuyển thuốc nổ Anfo từ kho HCM Việt Bắc, Đông Triều- Uông Bí – Quảng Ninh đến kho HCM Bản Thảm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.	400	Tấn	Quảng Ninh chở đi Sơn La
4	Kho Công ty cơ khí Hóa chất 13, thị trấn Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đến kho HCM Cam Đường và Sin Quyền huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	1.500	Tấn	Tuyên Quang đi Lào Cai

5	Kho Công ty Cơ điện và VLN 31, TT Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đến kho HCM Cam Đường, kho HCM Sin Quyền Lào Cai	1.500	Tấn	Thái Nguyên đi Tuyên Quang
6	Kho Công ty Hóa chất 21, Phú Hộ, Phù Ninh, Phú Thọ đến kho HCM Cam Đường và Sin Quyền, Lào Cai	600	Tấn	Phú Thọ đi Lào CAi
7	Viện thuốc phóng thuốc nổ, Mỹ Hòa, Kim Bôi, Hòa Bình đến kho HCM Sin Quyền, Bát Xát, Lào Cai	300	Tấn	Hòa Bình đi Lào Cai

(Tùy theo hồ sơ chào giá của nhà cung cấp, bên thuê có thể thuê một phần hoặc toàn bộ dịch vụ theo hồ sơ mời chào giá)

Mục 3. Các yêu cầu về tư cách pháp nhân, năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp:

1) Nhà cung cấp dịch vụ phải có: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, MST.

2) Giấy chứng nhận an toàn tiếp xúc vật liệu nổ, biên bản kiểm tra PCCC đối với phương tiện vận chuyển, giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (nếu có)

3) Thường xuyên có 02 xe ô tô tải trọng 30 tấn trở lên thường trực ở Lào Cai.

Mỗi Nhà cung cấp chỉ được tham dự với 01 bộ Hồ sơ chào giá với tư cách là nhà cung cấp độc lập hoặc liên danh. Đối với các nhà cung cấp là Liên Danh: yêu cầu phải đáp ứng với hồ sơ năng lực theo thỏa thuận liên danh được các bên ký để tham gia chào giá.

Mục 4. Các yêu cầu về thương mại:

1. Giá, thuế, phí, lệ phí:

a. Giá chào:

Giá chào là giá do nhà cung cấp ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện đơn hàng tại địa điểm giao hàng theo yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá, bao gồm cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà cung cấp chào giá không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì Hồ sơ chào giá của nhà cung cấp sẽ bị loại.

b. Trường hợp nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì có thể theo hình thức thư giảm giá riêng hoặc ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà cung cấp cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công

việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục. Thư giảm giá gửi sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá sẽ không được chấp nhận.

c. Nhà cung cấp có thể chào cho một hoặc toàn bộ các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi cung cấp tùy thuộc vào khả năng thực tế của mình. Tuy nhiên, khi chào hàng cho loại hàng hoá, dịch vụ nào nhà cung cấp phải chào đầy đủ về khối lượng và quy cách loại hàng hóa đó theo đúng quy định trong phạm vi yêu cầu.

2. Địa điểm và thời gian thực hiện dịch vụ:

a. Địa điểm thực hiện dịch vụ:

Stt	Mô tả dịch vụ	Địa điểm nhận hàng	Địa điểm trả hàng
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Vận chuyển Amon Nitrat bằng ô tô từ Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình – xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, Thái Bình đến kho Hóa chất mỏ Đồng Sin Quyền của Công ty Hóa chất mỏ Tây Bắc, xã Bản Vược, Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, Thái Bình	kho Hóa chất mỏ Đồng Sin Quyền, xã Bản Vược, Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai
2	Vận chuyển thuốc nổ Anfo từ kho HCM Việt Bắc, Đông Triều- Uông Bí – Quảng Ninh đến kho HCM Cam Đường, Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Đông Triều- Uông Bí – Quảng Ninh	kho HCM Cam Đường, Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
3	Vận chuyển thuốc nổ Anfo từ kho HCM Việt Bắc, Đông Triều- Uông Bí – Quảng Ninh đến kho HCM Bản Thảm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.	Đông Triều- Uông Bí – Quảng Ninh	HCM Bản Thảm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
4	Kho Công ty cơ khí Hóa chất 13, thị trấn Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đến kho HCM Cam Đường và kho HCM Sin Quyền huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	tỉnh Tuyên Quang đến kho HCM Cam Đường	Kho HCM Sin Quyền huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

5	Kho Công ty Cơ điện và VLN 31, TT Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên đến kho HCM Cam Đường, kho HCm Sin Quyền Lào Cai	TT Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên	kho HCM Cam Đường, kho HCm Sin Quyền Lào Cai
6	Kho Công ty Hóa chất 21, Phú Hộ, Phù Ninh, Phú Thọ đến kho HCM Cam Đường và Sin Quyền, Lào Cai	Phú Hộ, Phù Ninh, Phú Thọ	kho HCM Cam Đường và Sin Quyền, Lào Cai
7	Viện thuốc phóng thuốc nổ, Mỹ Hòa, Kim Bôi, Hòa Bình đến kho HCM Sin Quyền, Bát Xát, Lào Cai	Mỹ Hòa, Kim Bôi, Hòa Bình	kho HCM Sin Quyền, Bát Xát, Lào Cai

b. Thời gian thực hiện:

- Thực hiện trong năm 2020. Căn cứ vào nhu cầu vận chuyển từng đợt, bên thuê sẽ thông báo trước cho bên vận chuyển để bên vận chuyển chuẩn bị phương tiện và nhân lực để việc vận chuyển hàng hóa được thuận lợi.
- Sau mỗi đợt vận chuyển hai bên sẽ cùng nhau đối chiếu khối lượng vận chuyển thực tế của mỗi đợt để làm cơ sở xuất hóa đơn và thanh toán tiền.

3. Thanh toán:

Sau khi kết thúc hợp đồng, hai bên tiến hành nghiệm thu quyết toán khối lượng vận chuyển thực tế để làm cơ sở thanh toán.

Bên cho thuê có trách nhiệm xuất hóa đơn GTGT và chứng từ hợp lệ cho bên thuê, trong vòng 15 ngày, bên thuê có nghĩa vụ thanh toán hợp đồng cho bên cho thuê.

4. Bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật và các dịch vụ khác.

- Hàng hóa phải được bên vận chuyển có trách nhiệm mua bảo hiểm bằng 100% giá trị hàng hóa hoặc theo yêu cầu của bên thuê vận chuyển đối với từng chuyến hàng cụ thể.

- Bố trí người, hỗ trợ kỹ thuật và các thủ tục để hàng hóa được vận chuyển một cách thuận lợi và đúng tiến độ.

- Các dịch vụ hỗ trợ khác của bên vận chuyển nếu có.

Mục 5. Chi phí, đồng tiền và ngôn ngữ trong chào giá:

1. Nhà cung cấp phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự chào giá.
2. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là VNĐ.

3. Hồ sơ chào giá cũng như tất cả các văn bản và các tài liệu liên quan đến Hồ sơ chào giá được trao đổi giữa Bên mời chào giá và nhà cung cấp phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong Hồ sơ chào giá có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có xác nhận đóng dấu của cơ quan dịch thuật. Trường hợp thiếu bản dịch, nếu cần thiết, Bên mời chào giá có thể yêu cầu nhà cung cấp gửi bổ sung.

Mục 6. Nội dung Hồ sơ chào giá:

Nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 bản gốc và 01 bản sao, Hồ sơ chào giá bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01, Biểu giá theo Mẫu số 02, Phần III - Biểu mẫu.

Nhà cung cấp phải nộp Hồ sơ chào giá có đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Phần III - Biểu mẫu, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà Nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc là “0” thì được coi là nhà cung cấp đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc đơn hàng, nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong hồ sơ mời chào giá với đúng giá đã chào

2. Các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân, năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp theo quy định tại Mục 3 của Hồ sơ mời chào giá này.

3. Bản kê các điều kiện thương mại: giao hàng, thanh toán, bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật, dịch vụ sau bán hàng (nếu có) theo Mẫu số 03, Phần III-Biểu mẫu.

4. Bản cam kết thực hiện gói chào giá Mẫu số 04, Phần III-Biểu mẫu.

5. Bản cam kết đáp ứng các điều kiện chính của hợp đồng nêu tại Mẫu số 05, Phần III-Biểu mẫu.

Mục 7. Thời hạn hiệu lực của Hồ sơ chào giá:

Thời gian có hiệu lực của Hồ sơ chào giá là 30 ngày, kể từ thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá là 08h00 ngày 26/12/2019.

Mục 8. Nộp, tiếp nhận, mở Hồ sơ chào giá:

1. Hồ sơ chào giá phải được nộp trong phong bì dán kín, có niêm phong gửi, nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến địa chỉ: Công ty công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc, không muộn hơn 08h00ph ngày 26/12/2019. Các Hồ sơ chào giá được gửi đến Bên mời chào giá sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ chào giá sẽ không được xem xét.

2. Các Hồ sơ chào giá sẽ được mở đồng thời một cách công khai tại Văn phòng Công ty công nghiệp Hóa chất mỏ Tây Bắc vào hồi 08h10ph ngày 26/12/2019.

3. Các thông tin về nội dung chủ yếu của Hồ sơ chào giá của các nhà cung cấp bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà cung cấp, giá chào, thời gian có hiệu lực của Hồ sơ chào giá ... sẽ được lập thành một biên bản chung để làm cơ sở đánh giá lựa chọn nhà cung cấp.

4. Bên mời chào giá chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong các Hồ sơ cho đến khi công bố kết quả lựa chọn nhà cung cấp.

Mục 9. Làm rõ hồ sơ chào giá:

- Nhà cung cấp (NCC) có trách nhiệm làm rõ HSCG nếu bên mời chào giá yêu cầu. Trường hợp HSCG của NCC thiếu tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực kinh nghiệm thì Bên mời chào giá yêu cầu NCC làm rõ, bổ sung tài liệu để chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện. Đối với các nội dung đề xuất về kỹ thuật, tài chính nêu trong HSCG của NCC, việc làm rõ phải bảo đảm nguyên tắc không làm thay đổi bản chất của NCC tham gia chào giá, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp, không thay đổi giá chào

- Việc làm rõ HSCG giữa NCC và Bên mời chào giá được thực hiện thông qua văn bản.

- Trong thời gian 03 ngày kể từ ngày mở HSCG, trường hợp NCC phát hiện HSCG của mình thiếu các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện thì NCC được phép gửi tài liệu đến Bên mời chào giá để làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện của mình. Bên mời chào giá có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của NCC để xem xét, đánh giá các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực kinh nghiệm được coi như một phần của HSCG.

- Đối với các nội dung làm rõ ảnh hưởng trực tiếp đến việc đánh giá tư cách hợp lệ, năng lực thực hiện và yêu cầu về kỹ thuật, tài chính nếu quá thời hạn làm rõ mà NCC không làm rõ được hoặc có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá sẽ đánh giá HSCG của NCC theo HSCG đã nộp hợp lệ

Mục 10. Đánh giá Hồ sơ chào giá và thương thảo hợp đồng:

Việc đánh giá Hồ sơ chào giá được thực hiện theo quy trình dưới đây:

1. Đánh giá về tính hợp lệ của Hồ sơ chào giá và Tư cách nhà cung cấp:

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá tính hợp lệ và Tư cách nhà cung cấp:

Hồ sơ chào giá được đánh giá là hợp lệ khi bao gồm đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá.

Nhà cung cấp được đánh giá đạt tư cách khi có đầy đủ Các yêu cầu về tư cách pháp nhân, năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp theo yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá.

Các nhà cung cấp đạt đủ cả hai điều kiện trên sẽ tiếp tục được đánh giá tại Bước 2

2. Đánh giá về giá:

So sánh giá chào của các nhà cung cấp theo ba tiêu chí sau:

- Bước 1: So sánh về đơn giá của từng hàng mục dịch vụ đã nêu tại chương III của Hồ sơ mời chào giá. Đối với đơn hàng có nhiều hạng mục thì việc đánh giá sẽ theo nguyên tắc so sánh từng hạng mục giống nhau hoặc tương đương để xếp hạng các Hồ sơ chào giá.

- Bước 2: So sánh giá chào của toàn bộ dịch vụ của các nhà cung cấp.

Những hồ sơ chào giá có đơn thấp nhất được xếp thứ nhất, những hồ sơ chào giá có đơn giá cao hơn sẽ được xếp theo thứ tự tiếp theo để làm cơ sở lựa chọn nhà cung cấp.

- Bước 3: So sánh giá chào của nhà cung cấp so với dự toán của Công ty đã được phê duyệt.

Bước 3. So sánh về các dịch vụ, hỗ trợ kỹ thuật đi kèm Tổ tư vấn giá còn đánh giá các điều kiện thương mại xem điều kiện thương mại nào có lợi nhất cho nhà thầu đề làm cơ sở lựa chọn nhà cung cấp

Trong quá trình thương thảo hợp đồng, các bên tham gia thương thảo tiến hành hoàn thiện dự thảo văn bản hợp đồng và phụ lục hợp đồng. Trường hợp thương thảo không thành công, bên mời chào giá tự xem xét, quyết định mời nhà cung cấp xếp hạng tiếp theo vào thương thảo.

Mục 11. Quyết định lựa chọn nhà cung cấp:

Nhà cung cấp được xem xét, quyết định lựa chọn cung cấp vật tư hàng hóa, dịch vụ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có Hồ sơ chào giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong Hồ sơ mời chào giá;
2. Được xem xét đề nghị cung cấp hàng hoá theo xếp hạng các Hồ sơ chào giá từ thứ nhất đến các thứ hạng tiếp theo.
3. Bên thuê có thể mua một, một số hoặc tất cả các nội dung dịch vụ trong đơn hàng dịch vụ mà bên thuê đã mời chào giá.

Mục 12. Thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp:

1. Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được thông báo đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào giá theo đường bưu điện hoặc điện thoại hoặc fax hoặc Email.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp, nếu nhà cung cấp không được lựa chọn có văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong thời gian tối

đa 05 ngày làm việc nhưng phải trước ngày ký hợp đồng, bên mời chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp.

Mục 13. Hợp đồng:

Nhà cung cấp được duyệt sẽ ký kết và thực hiện hợp đồng với Bên mời chào giá với các nội dung hợp đồng bao gồm nhưng không giới hạn bởi các điều kiện chính theo mẫu số **7 Phần III** – Biểu mẫu.

Chương II: PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA DỊCH VỤ

- Tên dịch vụ: Thuê vận chuyên Amon Nitrat và vật liệu nổ công nghiệp phục vụ SXKD của Công ty năm 2020.

- Thời gian thực hiện: năm 2020

Tiến độ thực hiện

STT	Nội dung dịch vụ	Phương tiện vận chuyển	Khối lượng (tấn)	Tiến độ cung cấp	Địa điểm thực hiện dịch vụ
1	Vận chuyển Amon Nitrat bằng ô tô từ Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình – xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, Thái Bình đến kho Hóa chất mỏ Đồng Sin Quyền của Công ty Hóa chất mỏ Tây Bắc, xã Bản Vược, Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	Ô tô	3.000	Vận chuyển theo từng đợt theo yêu cầu của bên thuê	Thái Bình chở đi Lào Cai
2	Vận chuyển thuốc nổ Anfo từ kho HCM Việt Bắc, Đông Triều- Uông Bí – Quảng Ninh đến kho HCM Cam Đường, Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.	Ô tô	500	Vận chuyển theo từng đợt theo yêu cầu của bên thuê	Quảng Ninh chở đi Lào Cai
3	Vận chuyển thuốc nổ Anfo từ kho HCM Việt Bắc, Đông Triều- Uông	Ô tô	400	Vận chuyển theo từng đợt theo yêu cầu	Quảng Ninh đi Sơn La

	Bí – Quảng Ninh đến kho HCM Bản Thảm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.			của bên thuê	
4	Kho Công ty cơ khí Hóa chất 13, thị trấn Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đến kho HCM Cam Đường và kho HCM Sin Quyền huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	Ô tô	1.500	Vận chuyển theo từng đợt theo yêu cầu của bên thuê	Tuyên Quang đi Lào Cai
5	Kho Công ty Cơ điện và VLN 31, TT Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đến kho HCM Cam Đường, kho HCM Sin Quyền Lào Cai	Ô tô	1.500	Vận chuyển theo từng đợt theo yêu cầu của bên thuê	Thái Nguyên đi Lào Cai
6	Kho Công ty Hóa chất 21, Phú Hộ, Phù Ninh, Phú Thọ đến kho HCM Cam Đường và Sin Quyền, Lào Cai	Ô tô	600	Vận chuyển theo từng đợt theo yêu cầu của bên thuê	Phú Thọ đi Lào Cai
7	Viện thuốc phóng thuốc nổ, Mỹ Hòa, Kim Bôi, Hòa Bình đến kho HCM Sin Quyền, Bát Xát, Lào Cai	Ô tô	300	Vận chuyển theo từng đợt theo yêu cầu của bên thuê	Hòa Bình đi Lào Cai

Phần III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ *[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]*

Tên dịch vụ: _____ *[Ghi tên dịch vụ theo Hồ sơ mời chào giá]*

Kính gửi: *[Điền tên đầy đủ của Bên mời chào giá]*

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ mời chào giá mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ *[Ghi tên nhà cung cấp]*, cam kết thực hiện dịch vụ _____ *[Ghi tên và số hiệu đơn hàng]* theo đúng yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền là _____ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]* cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ *[Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của đơn hàng]*.

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một Hồ sơ chào giá này.
2. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

Nếu Hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện theo đúng yêu cầu của Hồ sơ mời chào giá.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ *[Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu]*.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA DỊCH VỤ

Ngày: _____[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên đơn hàng: _____[Ghi tên đơn hàng theo Hồ sơ mời chào giá]

Stt	Mô ta dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Xuất xứ từ (quốc gia hoặc vùng lãnh thổ...)	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Dịch vụ 1						M1
2	Dịch vụ 2						M2
...	...						...
n	Dịch vụ n						Mn
 (Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)							M=M1+M2+...+Mn

Ghi chú:

Tùy thuộc vào dịch vụ cụ thể tại mục đơn giá có thể tách ra thành đơn giá của hàng hóa, đơn giá dịch vụ, đơn giá vận tải...

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

CÁC ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI

Ngày: _____ *[Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]*

Tên đơn hàng: _____ *[Ghi tên đơn hàng theo Hồ sơ mời chào giá]*

1. Giao hàng:

a) Địa điểm giao nhận hàng:

b) Phương án cung cấp, vận chuyển hàng hóa:

2. Thanh toán:

3. Hỗ trợ kỹ thuật, dịch vụ sau bán hàng (nếu có):

BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN GÓI CHÀO GIÁ

Ngày: _____[Điền ngày tháng năm ký cam kết]

Tên gói chào giá: _____[Ghi tên gói chào giá]

Tên dự án: _____[Ghi tên dự án]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của bên mời chào giá]

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu, văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu số _____[Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] và các tài liệu đính kèm hồ sơ yêu cầu do _____[Ghi tên bên mời chào giá] phát hành, chúng tôi, _____[Ghi tên nhà cung cấp], có địa chỉ tại _____[Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm, đảm bảo 02 xe ô tô tải có tải trọng từ 30 tấn trở lên thường trực tại Lào Cai để cung cấp dịch vụ vận tải theo đúng quy định của hồ sơ yêu cầu.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin nêu trong bản cam kết này.

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

CÁC ĐIỀU KIỆN CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG

I. Đối tượng của hợp đồng

1. Tên dịch vụ: Thuê vận chuyển Amon Nitrat và vật liệu nổ công nghiệp phục vụ SXKD năm 2020
2. Nhà cung ứng:
3. Phương thức vận chuyển: Vận chuyển bằng phương tiện ô tô.

II. Hình thức hợp đồng

Hợp đồng theo đơn giá cố định

III. Giá cả và phương thức thanh toán

1. Đơn giá và giá trị hợp đồng: Theo bản chào giá hàng hóa
2. Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản
3. Bộ chứng từ thanh toán:
 - Hoá đơn GTGT bản gốc;
 - 01 bản gốc Biên bản giao nhận hàng hoá có xác nhận của đại diện giao nhận hàng của bên Mua;
 - Bảng kê khối lượng vận chuyển hàng tháng.

IV. Phương thức giao nhận

1. Địa điểm nhận hàng:
 - Công ty Hóa chất mỏ Thái Bình, xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
 - Kho Hóa chất mỏ Đông Triều thuộc Công ty HCM Việt Bắc – Micco, Đông Triều, Uông Bí, Quảng Ninh.
 - Công ty Cơ điện và Hóa chất 31, Thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.
 - Công ty TNHH 1TV Hóa chất và vật liệu nổ 13,
 - Công ty Hóa chất 21, Phú Hộ, Phù Ninh, Phú Thọ.
 - Viện Thuốc phóng thuốc nổ: Xã Mỹ Hòa, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.
2. Địa điểm giao hàng tại các kho của Công ty Hóa chất mỏ Tây Bắc và các chi nhánh:
 - Kho Hóa chất mỏ Sin Quyền: xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
 - Kho Hóa chất mỏ Cam Đường, xã Cam Đường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
 - Kho HCM Bản Giang: Bản Giang, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.
 - Kho Hóa chất mỏ Bản Thẳm: Bản Thẳm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Xác định khối lượng giao nhận: Hình thức kiểm đếm sản phẩm tại hai đầu giao và nhận hàng có xác nhận của các bên liên quan.